

SỞ TÀI CHÍNH
PHÒNG QL GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TM-QLG
V/v thông báo và mời cung cấp
dịch vụ tư vấn thẩm định giá

Bắc Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty có chức năng thẩm định giá tài sản.

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về thẩm định giá nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Thừa ủy quyền của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang, Trưởng phòng Quản lý giá thông báo và mời các Công ty có chức năng thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính và có năng lực, kinh nghiệm tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá theo quy định

1. Thẩm định giá hàng hóa, dịch vụ theo đề nghị tại Công văn số 01/CV-VCNGVNT ngày 25/3/2024 của Viện Công nghiệp gỗ và nội thất, tổng giá trị: **755.395.000 đồng.**

(Có Danh mục hàng hóa, dịch vụ chi tiết thẩm định giá kèm theo)

2. Mục đích đề nghị thẩm định giá:

Tư vấn về giá hàng hóa, dịch vụ phù hợp với giá thị trường làm cơ sở để Sở Tài chính tham khảo, thực hiện thẩm định giá của nhà nước.

3. Điều kiện cung cấp dịch vụ thẩm định giá:

- Là tổ chức tư vấn định giá được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (còn hiệu lực);

- Người thực hiện thẩm định phải là thẩm định viên về giá đã được Bộ Tài chính cấp phép hoạt động (đang được phép hành nghề).

4. Hồ sơ tổ chức tư vấn thẩm định giá gồm:

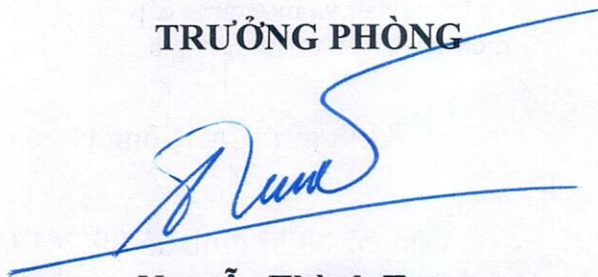
- Hồ sơ năng lực của đơn vị;

- Quyết định hoặc thông báo giá dịch vụ tư vấn giá thẩm định của đơn vị trong năm thực hiện thẩm định giá.

Đề nghị quý Công ty sớm có phản hồi gửi về Sở Tài chính trước ngày 01/4/2024 để Sở Tài chính được biết và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Lưu hồ sơ thanh toán.

TRƯỞNG PHÒNG

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Thành Trung', written over a horizontal line.

Nguyễn Thành Trung

**DANH MỤC CHI TIẾT
NGUYÊN VẬT LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ**

(Kèm theo Công văn số: *QA / CV-VCNG/VNT* ngày 25 /3/2024 của Viện Công nghiệp gỗ và Nội thất
V/v đề nghị thẩm định giá hàng hóa phục vụ dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh)

T	Tên nguyên vật liệu, thiết bị	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật của nguyên vật liệu (Model, quy cách, thông số kỹ thuật, đặc tính, xuất xứ,...)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định		Ghi chú
					Đơn giá (1.000 đồng)	Thành tiền (1.000 đồng)	
I	Nguyên vật liệu					717.395	
1	Củ nghệ	Củ nghệ tươi, kích thước 8-13 mm.	kg	740	30	22.200	Giá trên đã gồm các khoản thuế, phí, chi phí vận chuyển đến nơi sử dụng.
2	Lá chè	Lá chè tươi, lá chè xanh bánh tẻ.	kg	2.328	20	46.560	
3	Cây chàm nhuộm	Cây chàm tươi, kích thước không quy định, không lẫn tạp chất.	kg	803	30	24090	
4	Củ dền	Củ dền đỏ, kích thước không quy định.	kg	1185	25	29625	
5	Gỗ cây tô mộc	Gỗ được sấy khô, độ ẩm 18±2%, dạng dăm mảnh, không quy định kích thước dăm.	kg	5.053	40	202.120	
6	Nan tre	Nan tre chẻ nhỏ, nan khô, không xử tước, chiều dày 0,8 -1,5 mm, chiều rộng 1,0-2,5mm, chiều dài 300-800mm.	kg	2.212	25	55.300	
7	Nan mây	Nan mây chiều dày 1,0-1,5 mm, chiều rộng 2-2,5 mm, dạng nan, chiều dài: lớn hơn 1 mét.	kg	1.250	270	337.500	
II	Thiết bị					38.000	
	Thiết bị so màu	Thiết bị so màu, Hãng: Landtek, Model CM-200S, xuất xứ Trung Quốc. Thông số kỹ thuật: Không gian màu được hiển thị (L *, a *, b *), độ chênh lệch màu Δ (L *, a *, b *).	Chiếc	1	13.000	13.000	
	Bồn nấu gia nhiệt	Bồn nấu gia nhiệt, Hãng sản xuất: Lợi Phát. Model NBCAS400L, xuất xứ Việt Nam;; dung tích 400 lít; kích thước 70 cm x 90 cm x 110 cm ; Vật liệu chế tạoInox, chống xuróc, chống gỉ. Công suất 16 kW, Rơ le tự động ngắt.	Chiếc	1	25.000	25.000	
	TỔNG CỘNG					755.395	

Bảng chữ: Bay trăm năm làm triệu ba trăm chín lăm nghìn đồng.

